

Số: 27/KH-LĐLĐ

Ninh Bình, ngày 21 tháng 6 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 7c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-TLĐ ngày 16/6/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 7c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động” (Nghị quyết 7c). LĐLĐ tỉnh ban hành Kế hoạch sơ kết Nghị quyết 7c như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Đánh giá tình hình triển khai, kết quả đạt được; xác định những tồn tại, hạn chế, làm rõ nguyên nhân; rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, triển khai sau 5 năm thực hiện Nghị quyết 7c.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, xác định những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đưa ra các kiến nghị, đề xuất, nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng bữa ăn ca của người lao động trong thời gian tiếp theo.

##### 2. Yêu cầu

- Về nội dung, việc đánh giá phải kỹ lưỡng, sát thực tế, làm rõ vai trò, trách nhiệm của từng cấp công đoàn trong triển khai, thực hiện Nghị quyết 7c.

- Về hình thức, việc đánh giá phải phù hợp với diễn biến phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm.

#### II. NỘI DUNG

##### 1. Nội dung sơ kết

- Công tác chỉ đạo triển khai Nghị quyết 7c của công đoàn cấp trên cơ sở.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra; vai trò, trách nhiệm của các cấp công đoàn trong triển khai thực hiện Nghị quyết 7c.

- Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

- Những bài học kinh nghiệm, mô hình, cách làm hiệu quả trong triển khai thực hiện Nghị quyết 7c.

- Dự báo bối cảnh tình hình mới ở địa phương liên quan đến việc thực hiện nâng cao chất lượng bữa ăn ca của người lao động.

- Mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nâng cao chất lượng bữa ăn ca của người lao động trong thời gian tới.

- Kiến nghị, đề xuất.

## 2. Hình thức sơ kết Nghị quyết 7c

Căn cứ vào diễn biến tình hình Covid-19 tại địa phương, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quyết định thực hiện sơ kết bằng văn bản hoặc trực tiếp tại Hội nghị Ban chấp hành, Ban thường vụ; LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành triển khai sơ kết bằng văn bản.

## 3. Thời gian sơ kết Nghị quyết 7c

- LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành hoàn thành trước **15/7/2021**.

- LĐLĐ tỉnh hoàn thành trước **31/7/2021**.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 7c.

- Tùy theo tình hình thực tế lựa chọn hình thức sơ kết và gửi báo cáo sơ kết về Tổng LĐLĐ Việt Nam.

### 2. LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành

- Hoàn thành báo cáo sơ kết về LĐLĐ tỉnh trước ngày 15/7/2021. (Theo đề cương báo cáo và biểu mẫu gửi kèm).

LĐLĐ tỉnh yêu cầu LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

#### Nơi nhận:

- Các LĐLĐ huyện, thành phố, CĐN;
- Lưu: VT, CSPL&QHLĐ.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Kim Long**

## ĐỀ CƯƠNG



Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 7c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”  
(Kèm theo Kế hoạch số 27 /KH-LĐLĐ ngày 21/6/2021 của LĐLĐ tỉnh)

### I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 7C

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

### II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 7C

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Việc ban hành văn bản thực hiện Nghị quyết 7c.

- Công tác tham mưu; việc ký kết chương trình phối hợp.

2. Nâng cao nhận thức của người lao động, người sử dụng lao động về ý nghĩa, tác dụng của việc đảm bảo chất dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng bữa ăn ca đối với sức khỏe của người lao động và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp

- Nội dung, hình thức tuyên truyền, truyền thông tới người lao động và người sử dụng lao động.

- Việc biểu dương các doanh nghiệp, đơn vị làm tốt; đề nghị xử lý các doanh nghiệp, đơn vị vi phạm.

- Đánh giá về mức độ nhận thức của người lao động và người sử dụng lao động sau 5 năm.

3. Công tác đối thoại, thương lượng tập thể và ký kết thỏa ước lao động tập thể về đảm bảo dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng bữa ăn ca của người lao động

- Đề xuất nội dung và tiến hành đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết thỏa ước lao động tập thể về đảm bảo chất dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng bữa ăn ca của người lao động.

- Vai trò của công đoàn cấp trên cơ sở đối với CĐCS về nội dung đảm bảo chất dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng bữa ăn ca của người lao động; vai trò, cách thức thực hiện bữa ăn ca đảm bảo chất lượng cho người lao động của CĐCS.

- Kết quả đạt được: số lượng CĐCS/doanh nghiệp tổ chức ăn ca, hình thức tổ chức bữa ăn ca cho người lao động; giá trị bằng tiền bữa ăn ca của người lao động; số lượng các bản thỏa ước lao động tập thể có nội dung bữa ăn ca của người lao động, giá trị bữa ăn ca được nâng lên từ công tác đối thoại, thương lượng.

- Một số cách làm hay, điển hình của công đoàn cấp trên cơ sở, CĐCS.

- Đánh giá sự thay đổi về số lượng, chất lượng bữa ăn ca của người lao động kể từ khi thực hiện Nghị quyết đến nay.

4. Công tác tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng bữa ăn ca của người lao động

- Đề xuất nội dung, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra: số lượng, nội dung các đoàn thanh tra, kiểm tra; số lượng doanh nghiệp vi phạm bị kiến nghị xử lý; hình thức xử phạt và số tiền xử phạt (nếu có).

- Chủ động giám sát các doanh nghiệp: số lượng doanh nghiệp, nội dung các đoàn giám sát; các nội dung vi phạm chính; các kiến nghị của đoàn giám sát.

5. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết

6. Định kỳ đánh giá, sơ kết việc thực hiện

- Xây dựng báo cáo định kỳ hàng năm, gửi công đoàn cấp trên.

- Khen thưởng các đơn vị thực hiện tốt việc đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng bữa ăn ca của người lao động.

### **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

1. Tồn tại, hạn chế

2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ quan

- Nguyên nhân khách quan

### **IV. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

### **VI. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Dự báo bối cảnh, tình hình

2. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

### **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đối với Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành

2. Đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

3. Đối với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan địa phương







